

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/DS-ST

Ngày 07-10-2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Thật

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý: 239/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 09 năm 2019 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: Số A, phường B, quận Đ, TP Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng E, số D, phường F, Quận K, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng A – kiêm Phó giám đốc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, ABank hội sở.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Mai Thanh H – Chuyên viên xử lý nợ - ABank AMC (có mặt)

Địa chỉ: Tầng E, số D, phường F, Quận K, TP Hồ Chí Minh.

(Theo văn bản ủy quyền số: 27114/2019 /UQ-PGĐK ngày 19/7/2019).

- Bị đơn: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1972. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19/7/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Mai Thanh H đại diện cho Ngân hàng A trình bày:

Ngân hàng A có cho ông Bùi Văn H vay tiền theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CN/VN0010353/201709/365 ngày 15/9/2017 giải ngân ngày 21/9/2017 với số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất là 32%/năm, mục đích vay tiêu dùng, trả chậm trong thời hạn 36 tháng. Thực hiện hợp đồng, ông Bùi Văn H trả được 04 lần với số tiền 17.565.476 đồng, trong đó: Vốn gốc: 10.177.931 đồng, lãi: 7.387.545 đồng. Từ ngày 16/5/2018 đến nay, ông Bùi Văn H không trả thêm bất kỳ khoản nào nữa. Phía Ngân hàng A đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông H thanh toán, nhưng ông H cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A.

Tạm tính đến ngày 19/7/2019, ông Bùi Văn H nợ Ngân hàng A toàn bộ nợ gốc, lãi với số tiền 159.038.279 đồng. Trong đó nợ gốc là 89.822.069 đồng, tiền lãi là 69.216.210 đồng.

Nay ông Mai Thanh H đại diện cho Ngân hàng A yêu cầu ông Bùi Văn H phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc, lãi tạm tính đến ngày 07/10/2019 là 168.469.596 đồng. Trong đó nợ gốc là 89.822.069 đồng, tiền lãi là 78.647.527 đồng; Yêu cầu ông Bùi Văn H phải thanh toán cho Ngân hàng A tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết từ ngày 08/10/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Theo đơn bản tự khai ngày 14/9/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án ông Bùi Văn H trình bày: Ông thống nhất theo lời trình bày của ông Mai Thanh H và thừa nhận hiện nay ông có nợ Ngân hàng A toàn bộ nợ gốc, lãi tạm tính đến ngày 19/7/2019 là 159.038.279 đồng. Trong đó nợ gốc là 89.822.069 đồng, tiền lãi là 69.216.210 đồng. Nay ông đồng ý trả số nợ trên nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi xong nợ vì hoàn cảnh quá khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng A với ông Bùi Văn H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Ông Bùi Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Bùi Văn H theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Qua yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngân hàng A có cho ông Bùi Văn H vay tiền theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CN/VN0010353/201709/365 ngày 15/9/2017 giải ngân ngày 21/9/2017 với số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất là 32%/năm, mục đích vay tiêu dùng, trả chậm trong thời hạn 36 tháng. Thực hiện hợp đồng, ông Bùi Văn H trả được 04 lần với số tiền 17.565.476 đồng, trong đó: Vốn gốc: 10.177.931 đồng, lãi 7.387.545 đồng. Từ ngày 16/5/2018 đến nay, ông Bùi Văn H không trả thêm bất kỳ khoản nào nữa là vi phạm hợp đồng và ông Bùi Văn H cũng thừa nhận nên theo khoản 2 Điều 92 của Bộ Luật tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không phải chứng minh.

Do đó, Ngân hàng A yêu cầu ông Bùi Văn H phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 168.469.596 đồng. Trong đó, nợ gốc là 89.822.069 đồng, tiền lãi là 78.647.527 đồng và tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 08/10/2019 cho đến khi ông Bùi Văn H thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký kết là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự và Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng.

Xét thấy, ông Bùi Văn H yêu cầu xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi xong nợ là nhằm kéo dài thời gian trả nợ, gây thiệt thòi quyền lợi cho Ngân hàng A và không được ông Mai Thanh H đại diện cho Ngân hàng A đồng ý nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về án phí: Ông Bùi Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 và Điều 466 của Bộ Luật dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với ông Bùi Văn H.

1. Buộc ông Bùi Văn H phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng A số tiền 168.469.596 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó nợ gốc là 89.822.069 đồng, tiền lãi là 78.647.527 đồng. Trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 08/10/2019 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số: CN/VN0010353/201709/365 ngày 15/9/2017.

2. Về án phí: Ông Bùi Văn H phải chịu 8.423.479 đồng (Tám triệu bốn trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng A số tiền 3.976.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 17069 ngày 03/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Kim Thúy